

Số: 191 /KH-UBND

Xã Nguyễn Trãi, ngày 21 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phát triển sản phẩm OCOP xã Nguyễn Trãi giai đoạn 2026 -2030

Căn cứ Kế hoạch số 323/KH-UBND ngày 20/8/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về phát triển sản phẩm OCOP tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026-2030.

Ủy ban nhân dân xã Nguyễn Trãi xây dựng Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP xã Nguyễn Trãi giai đoạn 2026-2030 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Phát triển sản phẩm OCOP có thương hiệu, theo chuỗi giá trị dựa trên thế mạnh, lợi thế về nguyên liệu địa phương, văn hóa và tri thức bản địa, đặc biệt là các đặc sản và du lịch nông thôn theo hướng kinh tế tuần hoàn, bảo đảm hệ sinh thái bền vững, thân thiện với môi trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong chế biến sản phẩm từ những sản phẩm đặc sản, nguyên liệu của địa phương; chuẩn hóa quy trình, cải tiến chất lượng, mẫu mã, kiểu dáng bao bì sản phẩm gắn với yêu cầu của thị trường;

- Hỗ trợ các chủ thể tham gia liên kết chuỗi giá trị, tạo giá trị gia tăng; xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc sản phẩm;

- Nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP, phát huy giá trị hàng hóa chủ lực, đặc trưng và tiềm năng của địa phương; tăng cường tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ và xuất khẩu;

- Gắn phát triển sản phẩm OCOP với phát triển du lịch sinh thái, du lịch văn hóa tâm linh tại vùng nông thôn và vùng nguyên liệu địa phương.

2. Yêu cầu

- Phát huy tiềm năng, lợi thế và truyền thống của địa phương để phát triển sản phẩm OCOP có giá trị cao về kinh tế và văn hóa;

- Huy động nguồn lực, hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP theo hướng nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu và khai thác hiệu quả sở hữu trí tuệ.

- Phát huy tính sáng tạo và sức mạnh cộng đồng để tổ chức sản xuất, tạo ra các sản phẩm đa giá trị, bảo tồn văn hóa địa phương, tạo sinh kế bền vững và nâng cao thu nhập cho người dân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Phát triển sản phẩm OCOP theo hướng nâng cao chất lượng, phát huy tính đặc trưng, đa giá trị, thân thiện với môi trường; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế và các giá trị văn hóa của địa phương. Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ sản phẩm; chú trọng xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc, nâng cao khả năng cạnh tranh và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể OCOP nâng cao chất lượng sản phẩm, thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường và phát triển sản phẩm OCOP xanh, bền vững; từng bước gắn phát triển sản phẩm với quảng bá hình ảnh địa phương và phát triển du lịch nông thôn.

- Khuyến khích phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh phù hợp, nhất là hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp và hộ sản xuất; đẩy mạnh liên kết giữa các chủ thể với người dân trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, hướng dẫn sản xuất theo tiêu chuẩn, quy chuẩn đáp ứng yêu cầu thị trường. Qua đó, tạo việc làm, nâng cao giá trị sản phẩm, thu nhập và sinh kế bền vững cho người dân, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2030 có khoảng 03 sản phẩm OCOP được công nhận từ 3 sao trở lên, gồm: 01 Hợp tác xã nhãn lồng Đa Lộc, địa chỉ: thôn Đa Lộc, xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên; 01 Hợp tác xã sản xuất Ổi Cẩm Ninh, địa chỉ: thôn Ninh Thôn, xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên; 01 Hợp tác xã Đồng Vàng, địa chỉ: thôn Mão Xuyên, xã Nguyễn Trãi, tỉnh Hưng Yên; 01 sản phẩm OCOP được công nhận từ 4 sao trở lên,...

- Củng cố và nâng cấp ít nhất 50% sản phẩm OCOP đã được đánh giá, phân hạng; ưu tiên phát triển sản phẩm OCOP gắn với xây dựng thương hiệu, phát triển du lịch nông thôn;

- Ưu tiên phát triển Hợp tác xã, phần đầu ít nhất có 40% chủ thể OCOP là hợp tác xã; đảm bảo 100% sản phẩm OCOP thực hiện truy xuất nguồn gốc theo quy định;

- Có ít nhất 30% các chủ thể OCOP xây dựng được chuỗi giá trị, áp dụng quy trình sản xuất, quy trình quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm như: VietGAP, VietGAHP, HACCP, ISO, GlobalGAP, hữu cơ, kinh tế tuần hoàn, OCOP xanh gắn với vùng nguyên liệu ổn định, trong đó ưu tiên các sản phẩm OCOP đã được đánh giá, phân hạng;

- 100% cán bộ quản lý và chủ thể tham gia phát triển sản phẩm OCOP được đào tạo, tập huấn, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ và trình độ quản lý kinh doanh; tỷ lệ lao động được đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ phù hợp làm việc tại các chủ thể OCOP đạt tối thiểu 20%; ít nhất 30% chủ thể OCOP là nữ điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh;

- 100% sản phẩm OCOP tham gia vào các kênh bán hàng hiện đại hoặc có mặt trên sàn thương mại điện tử (hệ thống siêu thị, cửa hàng tiện lợi; sàn giao dịch thương mại điện tử); phần đầu xây dựng 01 điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP gắn với phát triển du lịch tại địa phương.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy cho các chủ thể tham gia khởi nghiệp phát triển sản phẩm OCOP

- Tăng cường tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân, hộ sản xuất, hợp tác xã trên địa bàn nâng cao nhận thức về sản phẩm OCOP; khuyến khích phát triển sản phẩm gắn với tiềm năng, lợi thế của địa phương.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh, công thông tin điện tử, mạng xã hội và các hoạt động tuyên truyền tại địa phương; giới thiệu, quảng bá sản phẩm OCOP và các sản phẩm đặc trưng của xã. Tuyên truyền, giới thiệu các cách làm hiệu quả, khuyến khích chủ thể nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc và phát triển sản phẩm OCOP bền vững.

- Nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy cho chủ thể về phát triển sản phẩm OCOP thông qua các hội nghị, đào tạo tập huấn, tham quan, học tập mô hình do cấp trên tổ chức; ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất để nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo đảm an toàn thực phẩm, phát triển thương hiệu sản phẩm OCOP theo hướng phát huy giá trị tài nguyên bản địa, truyền tải về văn hóa, tri thức dân gian của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới thôn, xóm, chủ thể sản xuất về tầm quan trọng, ý nghĩa, nội dung, chính sách liên quan đến phát triển sản phẩm OCOP nhất là việc phát huy nội lực (trí tuệ, sáng tạo của chủ thể; nguyên liệu địa phương và giữ gìn, phát huy giá trị văn hóa) đem lại hiệu quả kinh tế cao trong sản xuất góp phần xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại.

2. Nâng cao năng lực và tổ chức thực hiện

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn do cấp trên tổ chức cho cán bộ, công chức tham gia theo dõi, quản lý sản phẩm OCOP về tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm; ứng dụng công nghệ số trong tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

- Khuyến khích, tạo điều kiện cho các chủ thể OCOP tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, hội thảo chuyên sâu để nâng cao năng lực về phát triển vùng nguyên liệu đạt chuẩn, nâng cao hiệu quả liên kết chuỗi giá trị; đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, kỹ năng quản trị; đổi mới, sáng tạo về sản phẩm; quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; kỹ năng về thiết kế bao bì, ghi nhãn và mẫu mã sản phẩm; xây dựng thương hiệu, phát triển quyền sở hữu trí tuệ và truy xuất nguồn gốc sản phẩm; quảng bá, xúc tiến thương mại, phát triển thị trường, kỹ năng số, kinh doanh trên sàn thương mại điện tử hướng tới xuất khẩu; kỹ năng giao tiếp ứng xử phục vụ khách du lịch; thúc đẩy phong trào phụ nữ, thanh niên, hợp tác xã khởi nghiệp gắn với phát triển sản phẩm OCOP.

- Tham gia các buổi tham quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm tại các địa phương có các mô hình tốt, cách làm hay trong phát triển sản phẩm OCOP do cấp trên tổ chức cho cán bộ công chức tham gia theo dõi, quản lý sản phẩm OCOP, chủ thể sản xuất.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên và các đơn vị liên quan trong công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với vùng nguyên liệu và phát triển sản phẩm OCOP địa phương.

3. Phát triển sản phẩm OCOP

3.1. Phát triển sản phẩm OCOP gắn với phát triển vùng nguyên liệu đặc trưng, có chứng nhận

- Đánh giá hiện trạng vùng nguyên liệu sản phẩm nông nghiệp chủ lực, đặc sản của xã; phối hợp, đề xuất phát triển vùng nguyên liệu đạt chuẩn, đáp ứng nhu cầu sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm OCOP; khuyến khích tăng cường liên kết giữa chủ thể sản xuất với vùng nguyên liệu.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng vùng nguyên liệu, tuyên truyền vận động chủ thể áp dụng các tiêu chuẩn, chứng nhận chất lượng phù hợp với yêu cầu thị trường, gắn với điều kiện tự nhiên, văn hóa và tập quán sản xuất của địa phương.

- Phát triển sản phẩm OCOP gắn với vùng nguyên liệu nông sản đặc trưng; ưu tiên các vùng sản xuất theo tiêu chuẩn (VietGAP, VietGAHP, GlobalGAP, hữu cơ, sinh thái,...); xây dựng mã số vùng trồng, vùng nuôi đảm bảo an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và bảo vệ môi trường, hướng tới tạo ra các sản phẩm chất lượng cao, có thương hiệu, được bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, liên kết chuỗi giá trị để nâng cao thu nhập và phát triển nông thôn bền vững. Đẩy mạnh liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ giữa các chủ thể sản xuất sản phẩm OCOP với vùng nguyên liệu.

3.2. Ứng dụng khoa học, công nghệ trong sơ chế, chế biến sản phẩm; chuẩn hóa quy trình, tiêu chuẩn phù hợp với lợi thế về điều kiện sản xuất và yêu cầu thị trường

- Rà soát, tuyên truyền các tổ chức, cá nhân, hộ sản xuất, hợp tác xã có sản phẩm chất lượng, có ý tưởng khởi nghiệp mang tính sáng tạo, phát huy được tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển thành sản phẩm OCOP. Đối với các sản phẩm đã đạt chuẩn OCOP và bước đầu khẳng định được thương hiệu, tiếp tục tuyên truyền vận động, tạo điều kiện về đất đai để mở rộng quy mô sản xuất. Khuyến khích chủ thể xây dựng, phát triển nâng cấp thành sản phẩm OCOP 4 sao, 5 sao gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu, nhằm khai thác tối đa tiềm năng sẵn có từ sản phẩm truyền thống thành các sản phẩm có giá trị kinh tế cao phục vụ phát triển dịch vụ, du lịch;

- Phát triển sản phẩm OCOP theo 06 nhóm: Nhóm thực phẩm; nhóm đồ uống; nhóm dược liệu và sản phẩm từ dược liệu; nhóm hàng thủ công mỹ nghệ; nhóm sinh vật cảnh; nhóm dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch... Ưu tiên các sản phẩm nông nghiệp gắn với lợi thế của địa phương theo hướng phát huy nội lực (trí tuệ sáng tạo, lao động, nguyên liệu, văn hóa địa phương,...) gia tăng giá trị, gắn với phát triển cộng đồng:

- + Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới, hoàn thiện quy trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản sản phẩm nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm OCOP và bảo tồn những giá trị, bản sắc của địa phương; ưu tiên đầu tư phát triển sản phẩm chế biến, chế biến sâu từ sản phẩm đặc sản, nguyên liệu địa phương và tri thức bản địa;

- + Chuẩn hóa quy trình sản xuất, quản lý chất lượng an toàn thực phẩm Nguyễn Trãi (VietGAP, VietGAHP, GlobalGAP, HACCP, ISO, GMP, hữu cơ...) hình thành các sản phẩm OCOP đặc trưng, chất lượng và an toàn thực phẩm, thân thiện với môi trường, đáp ứng yêu cầu của thị trường; ưu tiên phát triển sản phẩm nông nghiệp chủ lực, dịch vụ nông thôn; xây dựng mô hình phát triển vùng nguyên liệu gắn với sản phẩm OCOP theo chuỗi giá trị;

- + Khai thác hiệu quả sở hữu trí tuệ (chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, sáng chế,...) đối với sản phẩm OCOP để bảo vệ uy tín thương hiệu, ngăn chặn hàng giả và gia tăng giá trị;

+ Phát triển sản phẩm OCOP xanh theo hướng kinh tế tuần hoàn gắn với thị trường xuất khẩu, dựa trên lợi thế về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội của địa phương;

+ Khuyến khích xây dựng mô hình dịch vụ du lịch trải nghiệm nông nghiệp, nông thôn gắn với vùng nguyên liệu, sản phẩm OCOP đặc trưng của địa phương.

- Khuyến khích chủ thể cải tiến chất lượng, mẫu mã, kiểu dáng, bao bì sản phẩm theo yêu cầu của thị trường nhằm nâng cấp sản phẩm, hướng tới xuất khẩu; thiết kế, hình thành bộ sản phẩm quà biếu, quà tặng gắn với lợi thế và giá trị văn hóa để quảng bá hình ảnh thương hiệu sản phẩm OCOP.

3.3. Xây dựng và phát triển thương hiệu, câu chuyện sản phẩm nhằm nâng cao giá trị, khả năng cạnh tranh của sản phẩm

- Tuyên truyền, hướng dẫn, vận động các chủ thể OCOP xây dựng và phát triển thương hiệu sản phẩm; chủ động đăng ký, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ dưới các hình thức phù hợp như nhãn hiệu, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận và chỉ dẫn địa lý, kiểu dáng công nghiệp; tăng cường khai thác, sử dụng hiệu quả các nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý đã được bảo hộ gắn với phát triển sản phẩm OCOP của địa phương.

- Khuyến khích các chủ thể OCOP nâng cao chất lượng sản phẩm gắn với xây dựng câu chuyện sản phẩm; chú trọng tư liệu hóa, giới thiệu nguồn gốc, quá trình sản xuất, giá trị văn hóa, đặc trưng và những giá trị riêng của sản phẩm thông qua bao bì, nhãn hàng hóa, tờ rơi, cổng thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức quảng bá phù hợp, góp phần nâng cao giá trị và thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các chủ thể sử dụng đúng quy định đối với nhãn hiệu, biểu trưng OCOP và các dấu hiệu nhận diện sản phẩm đã được chứng nhận; phối hợp với cơ quan chuyên môn trong việc bảo vệ uy tín, chất lượng và thương hiệu sản phẩm OCOP; khuyến khích các chủ thể tăng cường bảo hộ sở hữu trí tuệ, nâng cao hình ảnh, khả năng nhận diện, giá trị và sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

3.4. Tăng cường chuyển đổi số trong quản lý, phát triển sản phẩm OCOP

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, quản lý, cập nhật thông tin về sản phẩm OCOP; số hóa quá trình tiếp nhận hồ sơ; phối hợp thực hiện số hóa sản phẩm, cập nhật thông tin và truy xuất nguồn gốc theo chuỗi giá trị sản phẩm OCOP, góp phần hình thành cơ sở dữ liệu về sản phẩm OCOP.

- Phối hợp hỗ trợ, tạo điều kiện cho các chủ thể OCOP quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm trên các sàn thương mại điện tử, nền tảng số và các kênh bán hàng trực tuyến; khuyến khích sử dụng mạng xã hội, bán hàng trực tuyến, livestream và các hình thức tiếp thị số phù hợp, nhất là đối với sản phẩm đặc trưng, sản phẩm có quy mô nhỏ của địa phương.

3.5. Kiểm tra, giám sát, quản lý chất lượng sản phẩm OCOP

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên trong công tác kiểm tra, giám sát, quản lý chất lượng các sản phẩm OCOP trên địa bàn; tuyên truyền, hướng dẫn các chủ thể duy trì các tiêu chí sản phẩm đã được đánh giá, phân hạng, thực hiện đúng quy định về chất lượng, an toàn thực phẩm, ghi nhãn hàng hóa, truy xuất nguồn gốc, bảo vệ môi trường và sử dụng nhãn hiệu, biểu trưng OCOP.

- Chủ động nắm tình hình hoạt động của các chủ thể OCOP, kịp thời phản ánh, báo cáo cơ quan có thẩm quyền những khó khăn, vướng mắc hoặc dấu hiệu vi phạm trong quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm; phối hợp giới thiệu, kết nối các chủ thể với các đơn vị hỗ trợ để nâng cao chất lượng, hoàn thiện và phát triển sản phẩm OCOP.

4. Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu sản phẩm OCOP

- Tuyên truyền vận động, tạo điều kiện hỗ trợ chủ thể tham gia các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối cung - cầu cho sản phẩm OCOP thông qua các hội chợ, triển lãm, sự kiện tôn vinh, quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP đặc sắc thường niên do cấp trên tổ chức; thúc đẩy tiêu thụ sản phẩm OCOP gắn với du lịch nông thôn, du lịch tâm linh và các điểm bán, giới thiệu sản phẩm OCOP;

- Khuyến khích các chủ thể kết nối, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm OCOP vào hệ thống kênh phân phối lớn, sàn thương mại điện tử; góp phần từng bước thiết lập hệ thống giới thiệu và bán sản phẩm OCOP đặc trưng, gắn kết giữa người sản xuất và chủ thể quản lý các điểm bán hàng OCOP; cũng như xây dựng các bộ sản phẩm quà tặng, quà biếu nhằm giới thiệu quảng bá sản phẩm OCOP;

- Rà soát, lựa chọn các sản phẩm OCOP tiêu biểu, có chất lượng, đặc trưng và tiềm năng phát triển để giới thiệu, đề xuất tham gia các chương trình xúc tiến thương mại, quảng bá và kết nối thị trường trong và ngoài nước do cấp trên tổ chức.

5. Cơ chế, chính sách và huy động nguồn lực

Tiếp tục nghiên cứu cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP; phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; ưu tiên phát triển các sản phẩm có chất lượng, tiềm năng và lợi thế của xã; phối hợp quảng bá, xúc tiến thương mại, phát triển sản phẩm mới, sản phẩm nâng hạng 5 sao, phát triển các điểm giới thiệu, bán sản phẩm OCOP (nếu có).

Lồng ghép, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, chương trình, đề án, dự án phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ và các cơ chế, chính sách có liên quan để hỗ trợ phát triển sản phẩm OCOP; phối hợp tạo điều kiện để các chủ thể OCOP tiếp cận các nguồn lực về vốn, đất đai, lao động, nguyên liệu, máy móc, công nghệ theo quy định.

Huy động, lồng ghép các nguồn lực để tổ chức triển khai phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn; quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí được phân bổ và các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch theo quy định.

Tăng cường vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia hỗ trợ, liên kết sản xuất, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm OCOP; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đóng góp, hỗ trợ phát triển sản phẩm theo hình thức tự nguyện, phù hợp với quy định.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách cấp trên hỗ trợ;

- Ngân sách xã, chủ thể sản xuất và vốn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

Chủ trì, tham mưu UBND xã thực hiện một số nội dung sau:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng mục tiêu đề ra.
- Tuyên truyền, phổ biến cho các tổ chức, cá nhân, người dân về nội dung, ý nghĩa, chính sách hỗ trợ thực hiện phát triển sản phẩm OCOP;
- Tham mưu UBND xã tổ chức các lớp tập huấn, hướng dẫn, nâng cao năng lực cho các chủ thể tham gia phát triển sản phẩm OCOP về xây dựng, hoàn thiện sản phẩm, hồ sơ, tiêu chí đánh giá, phân hạng sản phẩm và duy trì, nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP.
- Hướng dẫn cho các chủ thể hoàn thiện tiêu chí, tài liệu minh chứng thực hiện đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP và nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP;
- Thực hiện thủ tục hành chính cấp xã về đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP: Tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ và đánh giá một số nội dung của hồ sơ sản phẩm; nguồn gốc sản phẩm, nguyên liệu địa phương; sử dụng lao động địa phương; nguồn gốc ý tưởng sản phẩm; bản sắc, trí tuệ địa phương.
- Bố trí nguồn lực, sử dụng lồng ghép các nguồn vốn cấp trên hỗ trợ, ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác để tổ chức triển khai thực hiện phát triển sản phẩm OCOP.
- Tạo điều kiện tốt nhất cho các chủ thể OCOP đầu tư mở rộng sản xuất, kinh doanh, dịch vụ cho phát triển sản phẩm OCOP.
- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về cơ quan tham mưu quản lý OCOP tỉnh (Sở Nông nghiệp và Môi trường).

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Phối hợp tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng của địa phương trên các phương tiện thông tin, cổng thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội của xã; hỗ trợ các chủ thể ứng dụng công nghệ số trong giới thiệu, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm.

Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ các chủ thể OCOP ứng dụng chuyển đổi số, thương mại điện tử, các nền tảng bán hàng trực tuyến và kỹ năng truyền thông số phù hợp; lồng ghép quảng bá sản phẩm OCOP trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch và sự kiện của địa phương.

Phối hợp với Phòng Kinh tế và các đơn vị liên quan tuyên truyền, vận động phát triển sản phẩm OCOP gắn với bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử, truyền thống và đặc trưng của địa phương.

3. Các cơ quan, đơn vị có liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Phòng Kinh tế triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch; tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển sản phẩm OCOP.

Phối hợp rà soát, nắm bắt khó khăn, vướng mắc của các chủ thể, kịp thời đề xuất UBND xã xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ theo quy định.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên

Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về chất lượng, an toàn thực phẩm; khuyến khích khởi nghiệp, phát triển sản xuất, tham gia các chuỗi liên kết và phát triển sản phẩm OCOP; kịp thời phản ánh đến cơ quan chức năng các trường hợp sản xuất, kinh doanh sản phẩm không bảo đảm chất lượng, an toàn thực phẩm.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn, doanh nghiệp và các chủ thể OCOP trong tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu, xúc tiến thương mại và kết nối tiêu thụ sản phẩm; vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia phát triển, nâng cao giá trị các sản phẩm đặc trưng của địa phương.

Phát huy vai trò của các tổ chức hội, đoàn thể trong hỗ trợ, đồng hành cùng các chủ thể, nhất là phụ nữ, nông dân, thanh niên và các hộ sản xuất, kinh doanh có tiềm năng tham gia phát triển sản phẩm OCOP; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Tăng cường công tác tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh của xã về chủ trương, chính sách và các nội dung về phát triển sản phẩm OCOP; tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP và sản phẩm đặc trưng, tiềm năng của địa phương.

6. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

Thực hiện tiếp nhận, kiểm tra thành phần hồ sơ tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo quy định; hướng dẫn các tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ khi chưa đầy đủ, đúng quy định.

Thực hiện số hóa hồ sơ, cập nhật thông tin trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn có thẩm quyền để xử lý theo quy định.

Theo dõi, phối hợp giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính liên quan đến phát triển sản phẩm OCOP theo quy định; bảo đảm việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ đúng quy trình, thời gian.

7. Các thôn trên địa bàn xã

Tuyên truyền, vận động các hộ sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác và các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tích cực tham gia phát triển sản phẩm OCOP; giới thiệu các sản phẩm có tiềm năng, lợi thế của địa phương.

Phối hợp rà soát, cung cấp thông tin về các sản phẩm đặc trưng, vùng nguyên liệu và các chủ thể có nhu cầu tham gia phát triển sản phẩm OCOP; phối hợp thực hiện các nhiệm vụ phát triển sản phẩm OCOP trên địa bàn.

Vận động người dân duy trì sản xuất an toàn, bảo đảm chất lượng sản phẩm, vệ sinh môi trường và thực hiện các quy định liên quan trong quá trình sản xuất, kinh doanh.

8. Các cơ sở sản xuất, chủ thể tham gia phát triển sản phẩm OCOP

- **Đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh có sản phẩm chất lượng, đặc trưng:** Chủ động rà soát, lựa chọn sản phẩm có tiềm năng, lợi thế và đặc trưng của địa phương để tham gia phát triển sản phẩm OCOP; thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường..., từng bước nâng cao chất lượng, mẫu

mã, bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc..., hoàn thiện hồ sơ, tham gia đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP theo quy định.

- **Đối với các chủ thể đã có sản phẩm OCOP:** Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng và hoàn thiện các tiêu chí sản phẩm; chủ động cải tiến mẫu mã, bao bì, nâng cao giá trị và khả năng cạnh tranh; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyên đổi số, truy xuất nguồn gốc, quảng bá, xúc tiến thương mại và mở rộng thị trường tiêu thụ; phấn đấu nâng hạng sản phẩm theo quy định và phát triển thêm các sản phẩm OCOP mới có tiềm năng.

Chủ động tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, hội chợ, triển lãm, hoạt động xúc tiến thương mại; tăng cường liên kết với người dân, hợp tác xã và các cơ sở sản xuất trong xây dựng vùng nguyên liệu, sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

- **Đối với các chủ thể có sản phẩm OCOP đã hết thời hạn công nhận:** Rà soát, đánh giá tình hình sản xuất, chất lượng và khả năng phát triển của sản phẩm; trường hợp sản phẩm còn tiềm năng, chủ động hoàn thiện hồ sơ để tham gia đánh giá, công nhận lại theo quy định; đồng thời tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng, mẫu mã, thương hiệu và thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Trên đây là Kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP xã Nguyễn Trãi giai đoạn 2026-2030.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UB MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức thành viên;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
NGUYỄN TRÃI
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
HƯNG YÊN
Thời gian ký: 21/09/2026 08:05:26

Cấp Sỹ Long